TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 133/2025/HS-ST
Ngày: 29/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Thư;

Bà Phạm Quí Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Huyền Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ cở 2) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Lữ Vĩ H;** tên gọi khác: Không có; sinh ngày 13/7/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: đường Đ, Phường 10, Quận 11 (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Phước N và bà Tôn Tam M; bị cáo chưa có vợ, con; Tền án: Không có, Tền sự: Không có; Nhân thân: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2025 tại Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 11; Có mặt.

2. **Phạm Đăng K;** tên gọi khác: Không có; sinh ngày 13/11/1984 tại Long An (nay là Tây Ninh); nơi thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã N, tỉnh Tây Ninh); nơi cư trú: Quốc lộ 1, ấp B, xã B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Phạm Thị Thanh H; bị cáo có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2024; Tền án: Không có, Tền sự: Không có; Nhân thân: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 22/5/2025 cho đến nay; Có mặt;

3. **Lê Si T;** tên gọi khác: Không có; sinh ngày 10/6/1995 tại Long An (nay là Tây Ninh); nơi thường trú: ấp B, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là xã M, tỉnh

Tây Ninh); nơi cư trú: ấp B, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là xã M, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn U và bà Nguyễn Thị D; bị cáo có vợ và có 01 con sinh năm 2021; Tiền án: Không có, Tiền sự: Không có; Nhân thân: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 22/5/2025 cho đến nay; Có mặt;

- *Bị hại:* Bà Trần Bích H, sinh năm 1967; địa chỉ: lô D chung cư L, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Hoàng T, sinh năm 1988; địa chỉ: chung cư L, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Tri Hùng K, sinh năm 1972; địa chỉ: chung cư L, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh; Vắng mặt.

3. Bà Châu Thị Ngọc Th, sinh năm 1998; địa chỉ: Quốc lộ 1A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An (nay là xã B, tỉnh Tây Ninh); Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lữ Vĩ H làm bốc vác thuê tại Chợ hoa Đầm Sen và hàng ngày khi đi ngang sạp hoa H Huệ (địa chỉ số: 037 Lô D chung cư Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh) nên H thường thấy có 01 xe Honda Vision màu đỏ biển số 59P2-157.86 của bà Trần Bích H dựng bên hông sạp hoa, trên xe gắn sẵn chìa khóa. Do cần Tền Têu xài nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy trên. Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 11/5/2025, H quay lại chợ hoa Đầm Sen và đi bộ quanh các sạp hoa để quan sát. Khoảng 10 phút sau, khi thấy chiếc xe trên đang dựng ở bên hông sạp và trên xe có gắn sẵn chìa khóa, không có người trông coi nên H đi đến ngồi lên xe và mở công tắc khóa rồi điều khiển xe tẩu thoát và gửi tại bãi xe chung cư Tân Phước, Phường 7, Quận 11.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, H nhắn Tn cho Phạm Đăng K để gửi hình và chào bán xe mà H vừa trộm được. Sau khi thỏa thuận giá bán xe xong, K nói H điều khiển xe đến quán cà phê Hương Đồng Nội tại đường Yên Mỹ, xã Tân Bửu, huyện Bến Lức, tỉnh Long An để K xem xe. Đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày, H điều khiển chiếc xe trên đến quán cà phê Hương Đồng Nội thì gặp K và Châu Thị Ngọc Thương (là vợ K). Tại đây, K xem xe mà H vừa trộm được rồi thỏa thuận sẽ mua xe với giá 6.700.000 đồng thì H đồng ý bán. Khi mua xe của H, K biết chiếc xe trên do phạm tội mà có vì xe H bán không có giấy chứng nhận đăng ký xe, giá H bán xe cho K rẻ hơn giá thị trường. Đồng thời khi bán xe H nói K "hủy" giúp biển số và K đồng ý. Sau đó, K chuyển số Tền 6.700.000 đồng vào tài khoản ngân hàng MBBank số 0937468323 do H sử dụng để thanh toán Tền mua xe. Khi đã nhận được Tền thì H bỏ đi.

Vào sáng ngày 11/5/2025, sau khi H nhắn tin, gửi ảnh chụp chiếc xe trộm được cho K để chào bán, K lấy hình xe mà H gửi để chào bán lại cho Lê Si T thì T đồng ý

mua với giá 9.500.000 đồng, đồng thời T chuyển trước cho K số Tền 9.500.000 đồng qua tài khoản ngân hàng Vietcombank số 9844145145 (số tài khoản của K) để K mua xe từ H rồi bán lại xe cho T. Đến khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, K gặp H để xem xe và thấy xe trên không phải là đời 2018 mà đời 2015 nên K nhắn Tn cho T để thỏa thuận giá của đời xe 2015. Khi T đồng ý mua với giá 8.500.000 đồng thì K chuyển trả lại cho T số Tền 1.000.000 đồng và đồng thời, K thỏa thuận với H về việc mua xe trên giá 6.700.000 đồng. Khi việc mua xe xong, K điều khiển xe đi đến trước nhà không số đường DT830C, ấp Tân Long, xã Thạnh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An rồi đặt ứng dụng Lalamove để vận chuyển xe máy trên đến xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An để giao xe cho T. Sau khi T nhận được xe, do xe bị bể đèn nên T yêu cầu K bớt 200.000 đồng nên K đã chuyển thêm cho T số Tền 200.000 đồng. Khi mua xe của K, T biết chiếc xe trên do phạm tội mà có vì xe K bán không có giấy chứng nhận đăng ký xe, K liên lạc nhờ T "hủy" giúp biển số nên T đã tháo biển số ra khỏi xe và mang đi vứt bỏ.

Sau khi nhận xe Honda Vision màu đỏ biển số 59P2-157.86 đã mua, T liên lạc với người sử dụng ứng dụng Messenger tên "BU CaT" (không rõ lai lịch) và thỏa thuận giá bán là 9.300.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, "BU CaT" đến gặp T để mua xe trên và "BU CaT" đưa cho T số Tền 9.300.000 đồng Tền mặt rồi gắn biển số khác vào xe và bỏ đi.

Chiếc xe trên do Trần Hoàng T là con rể bà Trần Bích H đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 11/5/2025, ông Nguyễn Tri Hùng K – nhân viên sạp hoa H Huệ mượn chiếc xe trên để đi giao hoa cho khách, sau khi giao hoa về, ông K dựng xe bên hông số 001 Lô D chung cư Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11. Khoảng 15 phút sau, ông K đi ra lấy xe để tiếp tục đi giao hoa thì phát hiện chiếc xe trên đã bị lấy trộm, ông K thông báo cho bà H là chủ xe biết sự việc và sau đó đến Công an Phường 5, Quận 11 để trình báo. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng và tài sản thu giữ:

+ 01 xe máy Honda Future màu đen biển số 62H1-331.03, số khung: RLHJC35098Y629193, số máy: JC35E2751582 tạm giữ của Phạm Đăng K, xe trên do Châu Thị Ngọc Th là chủ sở hữu (ngày 11/5/2025, K nhờ Th chở K bằng chiếc xe trên đến quán cà phê Hương Đồng Nội).

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng là điện thoại Phạm Đăng K sử dụng để nhắn Tn mua bán xe Honda Vision biển số 59P2-157.86 vào ngày 11/5/2025.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen là tài sản cá nhân của Phạm Đăng K.

+ 01 điện thoại di động Oppo màu đen là tài sản cá nhân của Châu Thị Ngọc Thương.

+ 01 điện thoại di động Oppo màu đen là điện thoại Lê Si T sử dụng để liên lạc mua bán xe Honda Vision biển số 59P2-157.86 vào ngày 11/5/2025.

+ 01 điện thoại di động Vsmart Joy 3 màu đen là điện thoại Lữ Vĩ H sử dụng để nhắn Tn bán xe Honda Vision biển số 59P2-157.86 vào ngày 11/5/2025.

+ 01 quần jean ngắn màu đen, 01 áo khoác dài tay sọc ca rô màu trắng xanh là

trang phục Lữ Vĩ H sử dụng khi thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản".

+ 04 đĩa DVD chứa dữ liệu camera trong vụ án, đã lưu vào hồ sơ vụ án.

+ 01 đĩa DVD nội dung ghi lời khai có ghi âm ghi hình, đã lưu vào hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 23/KL-HĐĐGTS ngày 15/05/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 11 xác định giá trị xe máy Honda Vision màu đỏ biển số 59P2-157.86 xe đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 11/5/2025 là 15.100.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 71/CT-VKS-KV3 ngày 22 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 truy tố bị cáo Lữ Vĩ H tội danh "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173; bị cáo Phạm Đăng K và bị cáo Lê Si T tội danh "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo có lời khai phù H với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lữ Vĩ H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; bị cáo Phạm Đăng K từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; bị cáo Lê Si T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; buộc bị cáo K nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.100.000 đồng, buộc bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 11/5/2025, tại bên hông nhà số 037 Lô D chung cư Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11 (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Lữ Vĩ H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision mang biển số: 59P2-157.86 đã qua sử dụng, trị giá 15.100.000 đồng của bà Trần Bích H rồi nhanh chóng tẩu thoát. Bà H đến Công an Phường 5, Quận 11 trình báo sự việc. Sau khi lấy được xe, bị cáo H liên lạc với Phạm Đăng K để bán chiếc xe vừa trộm được với giá 6.700.000 đồng. K đồng ý mua xe và chuyển vào tài khoản của H số tiền 6.700.000 đồng, H đã tiêu xài hết số tiền này.

Qua điều tra, truy xét Cơ quan điều tra xác định được Lữ Vĩ H đã lấy trộm tài sản nên Tến hành bắt giữ bị cáo H. Tến hành điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra xác định được các bị cáo Phạm Đăng K và Lê Si T có hành vi tiêu thụ tài sản là xe mô tô hiệu Honda Vision biển số: 59P2-157.86 do bị cáo H phạm tội mà có.

Bị cáo H bằng thủ đoạn lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của người khác trị

giá 15.100.000 đồng rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo H đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Phạm Đăng K và Lê Si T biết rõ xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 59P2-157.86 do phạm tội mà có nhưng đã có hành vi Têu thụ tài sản là chiếc xe trên, mục đích của bị cáo K và bị cáo T nhằm thu lợi bất chính. Số tiền thu lợi bất chính của bị cáo K là: 1.100.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính của bị cáo T là: 1.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo K và bị cáo T có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, trước đó giữa bị cáo K và bị cáo T không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ, các bị cáo đều là người thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Đăng K, bị cáo Lê Si T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản thân các bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động các bị cáo vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản H pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của xã hội cần xử lý nghiêm.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường H ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo H, K và T.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Bị cáo H sau khi chiếm đoạt tài sản chưa thực hiện việc bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Do đó Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc để áp dụng hình phạt phù H với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo H.

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Phạm Đăng K, bị cáo Lê Si T, các bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình Tết giảm nhẹ, không có tình Tết tăng nặng, có nghề nghiệp, nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình Tết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe và giáo dục các bị cáo. Tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo và ổn định cuộc sống.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 xe máy Honda Future màu đen biển số 62H1-331.03, số khung: RLHJC35098Y629193, số máy: JC35E2751582, xe do bà Châu Thị Ngọc Th là chủ sở hữu, không liên quan đến vụ án nên trả lại xe cho bà Th; 01 điện thoại di động Oppo màu đen là tài sản cá nhân của bà Th, không liên quan đến vụ án nên trả lại điện

thoại trên cho bà Th.

- Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng, là điện thoại bị cáo K sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội; 01 điện thoại di động Oppo màu đen là điện thoại bị cáo T sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội; 01 điện thoại di động Vsmart Joy 3 màu đen là điện thoại bị cáo H sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo K, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo K;

- 01 quần jean ngắn màu đen, 01 áo khoác dài tay sọc ca rô màu trắng xanh là trang phục bị cáo H mặc khi phạm tội, bị cáo H từ chối nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Bích H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra, bà H có yêu cầu bị cáo Lữ Vĩ H bồi thường thiệt hại với số tiền là 15.100.000 đồng, bị cáo H đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Tri Hùng K và ông Trần Hoàng T không yêu cầu bị cáo H bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Phạm Đăng K thu lợi bất chính số tiền là 1.100.000 đồng, bị cáo Lê Si T thu lợi bất chính số tiền là 1.000.000 đồng từ hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên buộc bị cáo K, bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính này để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với bà Châu Thị Ngọc Th đi cùng K mua xe Honda Vision màu đỏ biển số 59P2-157.86 vào ngày 11/5/2025, do không biết chiếc xe trên có nguồn gốc do người khác phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với Nguyễn Thị Mỹ Tr và Lê Văn T là hai người Lê Si T nhờ nhận số tiền chuyển khoản là 200.000 đồng và 1.000.000 đồng do Phạm Đăng K chuyển tiền, không biết việc chuyển tiền trên liên quan đến việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với người đàn ông có tên "BU CaT", là người mua chiếc xe trên từ bị cáo Lê Si T, hiện chưa rõ lai lịch, khi nào bắt được xử lý sau.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan Tến hành tố tụng, người Tến hành tố tụng. Do đó,các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Tến hành tố tụng, người Tến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lữ Vĩ H;

Căn cứ vào Điều 50; Điều 58; khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51;

Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Đăng K, bị cáo Lê Si T;

Tuyên bố bị cáo Lữ Vĩ H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Tuyên bố bị cáo Phạm Đăng K, bị cáo Lê Si T phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Xử phạt bị cáo Lữ Vĩ H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2025.

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Lữ Vĩ H bồi thường thiệt hại cho bà Trần Bích H số Tền 15.100.000 đồng (mười lăm triệu một trăm nghìn đồng). Việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì bị cáo Lữ Vĩ H phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Đăng K 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án 29/9/2025.

Giao bị cáo Phạm Đăng K cho Ủy ban nhân dân xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh để giám sát và giáo dục. Trường H bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Si T 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án 29/9/2025.

Giao bị cáo Lê Si T cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Quý, tỉnh Tây Ninh để giám sát và giáo dục. Trường H bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường H bị cáo được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng H với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng; 01 điện thoại di động Oppo màu đen; 01 điện thoại di động Vsmart Joy 3 màu đen.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 quần jean ngắn màu đen của Lữ Vĩ H; 01 áo khoác dài tay sọc ca rô màu trắng xanh của Lữ Vĩ H.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Đăng K: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

- Trả lại cho bà Châu Thị Ngọc Th: 01 xe máy Honda Future màu đen biển số 62H1-331.03, số khung: RLHJC35098Y629193, số máy: JC35E2751582; 01 điện thoại di động Oppo màu đen.

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số: F408/LNK-CSHS ngày 22/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

- Buộc bị cáo Phạm Đăng K nộp lại số tiền 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Lê Si T nộp lại số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) là tiền thu lợi bất chính từ hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo Lữ Vĩ H phải chịu là 755.000 đồng (bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Phạm Đăng K, bị cáo Lê Si T)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 35 phút, ngày 29 tháng 9 năm 2025.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Thư;

Bà Phạm Quí Phượng

Tến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025, đối với:

Bị cáo Lữ Vĩ H; sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo Phạm Đăng K; sinh năm 1984 tại Tây Ninh; bị cáo Lê Si T; sinh năm 1995 tại Tây Ninh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lữ Vĩ H;

Căn cứ vào Điều 50; Điều 58; khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Đăng K, bị cáo Lê Si T;

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lữ Vĩ H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Bị cáo Phạm Đăng K, bị cáo Lê Si T phạm tội "Têu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lữ Vĩ H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2025.

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Lữ Vĩ H bồi thường thiệt hại cho bà Trần Bích H số Tền 15.100.000 đồng (mười lăm triệu một trăm nghìn đồng). Việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì bị cáo Lữ Vĩ H phải trả lãi đối với số Tền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả Tền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Đăng K 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án 29/9/2025.

Giao bị cáo Phạm Đăng K cho Ủy ban nhân dân xã Bến Lức, tỉnh Tây Ninh để giám sát và giáo dục. Trường H bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Si T 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án 29/9/2025.

Giao bị cáo Lê Si T cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Quý, tỉnh Tây Ninh để giám sát và giáo dục. Trường H bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường H bị cáo được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng H với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng; 01 điện thoại di động Oppo màu đen; 01 điện thoại di động Vsmart Joy 3 màu đen.

- Tịch thu và Têu hủy: 01 quần jean ngắn màu đen của Lữ Vĩ H; 01 áo khoác dài tay sọc ca rô màu trắng xanh của Lữ Vĩ H.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Đăng K: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

- Trả lại cho bà Châu Thị Ngọc Thương: 01 xe máy Honda Future màu đen biển số 62H1-331.03, số khung: RLHJC35098Y629193, số máy: JC35E2751582; 01 điện thoại di động Oppo màu đen.

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số: F408/LNK-CSHS ngày 22/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

- Buộc bị cáo Phạm Đăng K nộp lại số Tền 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng) là Tền thu lợi bất chính từ hành vi Têu thụ tài sản do người khác phạm tội

mà có để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Lê Si T nộp lại số Tền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) là Tền thu lợi bất chính từ hành vi Têu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo Lữ Vĩ H phải chịu là 755.000 đồng (bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 29 tháng 9 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 448/2025/HSST-QĐTG

Tp.HCM, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Quí Phượng;
- Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết Tếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Lữ Vĩ H**, sinh năm 1994; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 201/5 đường Đội Cung, Phường 10, Quận 11 (nay là phường Bình Thới), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND KV3;
- TTG Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực Quận 11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phúc